

Số: 383 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Tinh giản biên chế năm 2024 trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2024 trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính kịp thời, thống nhất, đồng bộ và đạt hiệu quả cao.
- Nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về chính sách tinh giản biên chế.
- Nhằm rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng không xác định thời hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

**2. Yêu cầu**

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành chính sách tinh giản biên chế.
- Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ và hiệu quả của việc tinh giản biên chế.

**II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN TINH GIẢN**

Trong năm 2024, phấn đấu thực hiện tinh giản khoảng từ 1,1% đến 1,6% biên chế công chức và 3,3% đến 4% biên chế viên chức (số lượng người làm việc) hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

**III. TRÁCH NHIỆM THI HÀNH**

**1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này.



b) Rà soát đưa vào diện tinh giản biên chế theo các nội dung sau:

- Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện cơ chế tự chủ.

- Dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác hoặc bố trí được việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức, viên chức có 01 năm xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế mà trong từng năm đều có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo quyết định của cấp có thẩm quyền, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị kỷ luật nhưng chưa đến mức bị bãi nhiệm hoặc bị buộc thôi việc theo quy định của pháp luật tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế, được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.



c) Lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế gửi về Sở Nội vụ thẩm định để trình Hội đồng tinh giản biên chế tỉnh, thời gian cụ thể như sau:

- Nếu đối tượng tinh giản biên chế dự kiến nghỉ vào đợt I/2024 (tháng 3 năm 2024) thì hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Sở Nội vụ trước ngày 01/01/2024.
- Nếu đối tượng tinh giản biên chế dự kiến nghỉ vào đợt II/2024 (tháng 4, 5, 6 năm 2024) thì hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Sở Nội vụ trước ngày 31/01/2023.
- Nếu đối tượng tinh giản biên chế dự kiến nghỉ vào đợt III/2023 (tháng 7, 8, 9 năm 2023) thì hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Sở Nội vụ trước ngày 30/4/2024.
- Nếu đối tượng tinh giản biên chế dự kiến nghỉ vào đợt IV/2024 (tháng 10, 11, 12 năm 2024) thì hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Sở Nội vụ trước ngày 31/7/2024.

## 2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Tài chính, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ, dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Định kỳ trước ngày 15/02 hàng năm, tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế của năm trước liền kề tham mưu UBND tỉnh báo cáo về Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.

## 3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện việc chi trả chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

- Hàng năm, căn cứ tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên chế (bao gồm số đối tượng tinh giản biên chế, số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ).

- Cân đối, bố trí và hướng dẫn sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để chi trả chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

- Cấp kinh phí chi trả các chế độ chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế từ nguồn kinh phí Trung ương cấp hỗ trợ.

## 4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cho ý kiến thẩm định về đối tượng tinh giản biên chế.

- Giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội đối với đối tượng tinh giản biên chế theo quy định của Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.



Trên đây là Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2024 theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- BHXH Việt Nam;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TCTU;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- BHXH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng: NC, HC-TC;
- Lưu: VT, (T75KH).



**Trần Tuệ Hiền**